

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 10 - Chúa Jêsus chịu phép báp-tem bởi Giăng báp-tít.

Ma-thi-ơ 3:13-17: Khi ấy, Đức Chúa Jêsus từ xứ Ga-li-lê đến cùng Giăng tại sông Giô-đanh, đặt chịu người làm phép báp-tem. Song Giăng từ chối mà rằng: Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: **Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.**

Trước hết chúng ta cần phải hiểu cách đầy đủ về ý nghĩa của phép báp-tem này, vì Chúa Jêsus Đấng cứu chuộc nhân loại đã chấp nhận phép báp-tem này bởi chính Giăng báp-tít và chính Ngài cũng đã phán với các môn đồ của Ngài cũng như cho hết thảy những người tin Chúa phải làm theo mọi điều mà Ngài đã làm, đã vâng giữ.

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Mác 16:15-16: **Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt.**

Chữ **báp-tem** này là chữ βαπτίζω - baptizo, số 907 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Làm chìm, làm đắm, nhúng chìm xuống nước (hay dầu, rượu) làm cho ướt toàn bộ (hoặc người, hoặc vật).*

Mục đích của sự nhúng chìm, chìm người hay vật xuống nước này là để làm cho sạch hết thảy mọi sự đã bám vào hoặc người hoặc vật ấy, hầu cho khi đã làm xong việc nhúng chìm, chìm xuống nước đó rồi thì hoặc người, hoặc vật đó đã được rửa sạch vậy.

Mặc dù chữ báp-tem cũng như phép báp-tem này đã không được nhắc đến cũng như không được chép xuống thành văn tự trong các sách thuộc về phần Cựu ước, nhưng trong luật pháp của Đức Chúa Trời đã có các mạng lệnh quy định về sự làm sạch này và như chúng ta đã biết, tất cả các mạng lệnh thuộc về các nghi lễ của sự thờ phượng thuộc về thời kỳ của Giao-ước Cũ (gọi tắt là Cựu ước) đều là bóng của những sự tốt lành sau này, là những sự được thực hành theo cách mới của Đức Thánh-Linh, như Kinh-thánh đã chép.

Hê-bơ-rơ 8:1-5: **Đại ý điều chúng ta mới nói đó, là chúng ta có một thầy tế lễ thượng phẩm, ngồi bên hữu ngai của Đấng tôn nghiêm trong các tầng trời, làm chức việc nơi thánh và đền tạm thật, bởi Chúa dựng lên, không phải bởi một người nào. Phàm thầy tế lễ thượng phẩm đã được lập lên là để dâng lễ vật và hi sinh; vậy thì Đấng này cũng cần phải dâng vật gì. Nếu Ngài còn ở thế gian, thì Ngài chẳng phải là thầy tế lễ, vì ở thế gian có những thầy tế lễ dâng lễ vật theo luật pháp dạy, và giữ sự thờ phượng, sự thờ phượng đó chẳng qua là hình và bóng của những sự trên trời mà thôi, cũng như khi Môi-se gần dựng đền tạm, thì Đức Chúa Trời phán bảo rằng: Hãy cẩn thận, làm mọi việc theo như kiểu mẫu đã chỉ cho người tại trên núi.**

Hê-bơ-rơ 9:8-10: **Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hi sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy.**

Hê-bơ-rơ 10:1-10: **Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cất tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng**

chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hy sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây nầy, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả.

Tác dụng của Luật pháp vẫn tự như một cái gương chuẩn của Đức Chúa Trời ban cho loài người để chỉ ra cho loài người biết tội lỗi cùng biết hậu quả của tội lỗi và cũng để chỉ cho loài người biết con đường để được thoát ra khỏi tội lỗi cùng quyền lực của nó.

Luật pháp của sự thờ phượng mà Đức Chúa Trời đã ban cho Môi-se đều là bóng của sự thờ phượng thật trên thiên đàng mà nghĩa của bóng tức là những công việc thuộc về sự thờ phượng đó là biểu tượng về sự thờ phượng thật trong thiên đàng mà sự thờ phượng thật đó được thực hành bằng tâm thần (nghĩa là thuộc về thần linh như các thiên sứ vậy) và bằng Lẽ thật nghĩa là bằng ý nghĩa thật, thánh khiết và trọn vẹn theo thánh ý của Đức Chúa Trời.

Theo Lẽ thật thì thân thể của người tin Chúa được ví là đền thờ của Đức Chúa Trời và như vậy, tất cả mọi sự thuộc về thân thể này đều được chỉ định như những công cụ của sự thờ phượng, như bàn thờ dâng của lễ, bàn thờ xông hương, nơi thánh, nơi chí thánh cùng hết thảy các vật thuộc về đền tạm từ những chi tiết nhỏ của các vật đó đều có các tên gọi khác nhau được sử dụng cho từng công việc thuộc về đền tạm đó đều nói về một điều duy nhất là chức vụ thầy tế lễ nhà Vua, mà hết thảy những người được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời đều được Đức Chúa Trời chọn và chỉ định cho được vào chức vụ này để thờ phượng và hầu việc Ngài đời đời trong thiên đàng và trong hàng ngũ thầy tế lễ nhà Vua có Đức Chúa Jêsus Christ làm thầy tế lễ thượng phẩm đời đời theo ban Mên-chi-xê-đéc.

Nếu chúng ta nhìn vào công việc lập A-rôn cùng các con trai của người làm chức vụ thầy tế lễ của Đức Chúa Trời trong dân Y-sơ-ra-ên, thì chúng ta sẽ thấy Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se làm các công việc để khiến cho A-rôn và các con trai của người xứng đáng và được chấp nhận ở trước mặt Đức Chúa Trời về chức vụ thầy tế lễ này.

Trong những công việc lập A-rôn và các con trai của A-rôn vào chức vụ thầy tế lễ đó có sự rửa sạch.

Xuất Ê-díp-tô ký 29:1-9: Đây là điều người sẽ làm đặng biệt A-rôn và con trai người riêng ra thánh, để họ làm chức tế lễ trước mặt ta. Hãy bắt một con bò tơ đực và hai con chiên đực không tì vết, dùng bột mì thiệt mịn làm bánh không men, bánh nhỏ không men nhồi với dầu, và bánh tráng không men tẩm dầu; rồi để các bánh đó trong một giỏ dâng luôn lên cùng bò tơ đực và hai chiên đực. Đoạn, người sẽ biểu A-rôn cùng các con trai người đến gần nơi cửa hội mạc, rồi lấy nước tắm cho họ. Kế đó, lấy bộ áo mặc cho A-rôn, tức là áo lá mặc trong, áo dài của ê-phốt, ê-phốt, và băng đeo ngực, rồi lấy đai của ê-phốt thắt lưng cho người; đoạn đội cái mũ lên đầu và để thẻ thánh trên mũ, cùng lấy dầu xức đổ trên đầu và xức cho người. Lại biểu các con trai A-rôn đến gần mặc áo lá cho họ, rồi lấy đai thắt lưng và đội mũ cho A-rôn cùng các con trai người. Thế thì, chức tế lễ sẽ bởi mạng lệnh định đời đời cho họ. Người lập A-rôn và các con trai người là thế.

A-rôn và các con trai của người đã không tự tắm cho mình, nhưng họ phải chịu để cho Môi-se phải làm công việc này cho họ và điều đó có nghĩa là: Môi-se là người đại diện cho Luật pháp của Đức Chúa Trời được thực thi qua chức vụ của những người được Đức Chúa Trời chỉ định cho được làm chức vụ giảng dạy luật pháp của Ngài cho những người được chuộc lại cho Đức Chúa Trời.

Nước làm sạch thân thể đó là bóng về Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, trong đó có Lẽ thật mâu nhiệm được tỏ ra qua Đức Thánh-Linh cho các thánh đồ trong Hội-thánh của Ngài.

Tất cả các lễ rửa sạch hay sự tắm chỉ có tác dụng làm sạch bề ngoài của các vật cũng của như thân thể người ta mà thôi, nhưng việc vâng phục cho công việc này mới có tác dụng thật cho sự rửa sạch bề trong.

Khi những người Giu-đa đến với Giảng báp-tít để chịu người báp-tem cho mình đó là họ cầu xin Đức Chúa Trời tha thứ mọi tội lỗi mà họ đã phạm và quyết định sống theo ý muốn của Đức Chúa Trời như Kinh-thánh đã chép rằng: **Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nầy tôi đến; Trong quyển sách đã**

có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, Luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. (Thi-Thiên 40:6-8)

Khi một người chịu phép báp-tem này thì đó là một dấu hiệu bề ngoài của người ấy về sự chấp nhận vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng để cho sự vâng phục đó thật sự được hoàn thành thì người tin Chúa phải chịu phép báp-tem bằng Đức Thánh-Linh, hầu cho người bề trong của người ấy được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh vào trong các Lẽ thật của Lời của Đức Chúa Trời và sự thay đổi bề trong này là công việc của Đức Thánh-Linh trực tiếp làm cho tâm linh của người tin Chúa, chứ không phải bởi công việc làm của xác thịt.

Chúng ta hãy xem một hình ảnh nói trước về quyền phép của Lẽ thật sẽ làm sạch hết thảy mọi sự từ bên trong ra tới bên ngoài khi người ấy tin và vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời (được phán truyền qua tôi tớ của Đức Chúa Trời).

2 Các vua 5:1-17: **Na-a-man, quan tổng binh của vua Sy-ri, là một người có quyền trước mặt chủ mình, được tôn trọng lắm, bởi vì Đức Giê-hô-va dùng người giải cứu dân Sy-ri; người này vốn mạnh mẽ và bạo dạn, song bị bệnh phong. Và, có một vài toán dân Sy-ri đi ra bắt một đứa gái nhỏ của xứ Y-sơ-ra-ên làm phu tù, để hầu hạ vợ Na-a-man. Một ngày kia, nó nói với bà chủ mình rằng: Ôi! Chớ chi chúa tôi đi đến cùng ông tiên tri ở Sa-ma-ri! Người sẽ giải cứu chúa tôi khỏi bệnh phong. Na-a-man đem các lời này thưa lại cho chúa mình, mà rằng: Đứa gái nhỏ ở xứ Y-sơ-ra-ên có nói thể này. Vua Sy-ri đáp: Hãy đi, ta sẽ gửi thư cho vua Y-sơ-ra-ên. Vậy, Na-a-man đi, đem theo mình mười ta lạng bạc, sáu ngàn đồng vàng, và mười bộ áo. Người đem bức thư dâng cho vua Y-sơ-ra-ên; thư rằng: Khi thư này đạt đến vua, kìa ta đã sai Na-a-man, đây tớ ta đến cùng vua; vua tiếp được bức thư này ấy để vua giải cứu bệnh phong cho người. Khi vua Y-sơ-ra-ên đọc thư rồi, liền xé quần áo mình, và nói rằng: Ông ấy sai người đến cùng ta để ta chữa khỏi bệnh phong cho họ, ta há phải là Đức Chúa Trời, có quyền làm sống làm chết sao? Khá nên biết và xem thấy rằng người tìm dịp để nghịch cùng ta. Khi Ê-li-sê, người của Đức Chúa Trời, hay rằng vua Y-sơ-ra-ên có xé quần áo mình, thì sai nói với người rằng: Cố sao vua xé quần áo mình? Na-a-man hãy đến tôi, ắt người sẽ biết rằng trong Y-sơ-ra-ên có tiên tri. Vậy, Na-a-man đến với ngựa và xe dừng tại cửa nhà Ê-li-sê. Ê-li-sê sai một sứ giả nói với người rằng: Hãy đi tắm mình bảy lần dưới sông Giô-đanh, thịt ngươi tất sẽ trở nên lành, và ngươi sẽ được sạch. Nhưng Na-a-man nổi giận, vừa đi vừa nói rằng: Ta nghĩ rằng chính mình người sẽ đi ra đón ta, đứng gần đó mà cầu khẩn danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời của người, lấy tay đưa qua đưa lại trên chỗ bệnh và chữa lành kẻ phong. A-ba-na và Bạt-ba, hai sông ở Đa-mách, há chẳng tốt hơn các nước trong Y-sơ-ra-ên sao? Ta há chẳng tắm đó cho được sạch hay sao? Vậy, người trở đi và giận dữ. Những tôi tớ đến gần người, mà thưa rằng: Cha ơi, nếu tiên tri có truyền cho cha một việc khó, cha há chẳng làm sao? Phương chi rày người bảo cha rằng: “Hãy tắm, thì được sạch”. Người bèn xuống sông Giô-đanh, và tắm mình bảy lần, theo như lời truyền của người Đức Chúa Trời. Người liền được sạch, và thịt người trở nên như trước, giống như thịt của một đứa con nít nhỏ. Na-a-man với hết thảy người đi theo, bèn trở lại cùng người của Đức Chúa Trời; người đến đứng trước mặt Ê-li-sê, mà nói rằng: Bây giờ, tôi nhìn biết rằng trên khắp thế gian chẳng có chúa nào khác hơn Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên. Ấy vậy, tôi xin ông nhậm lễ vật của kẻ tôi tớ ông. Nhưng Ê-li-sê đáp rằng: Ta chỉ Đức Giê-hô-va hằng sống, là Đấng ta phục sự mà thề rằng ta chẳng nhậm gì hết. Na-a-man ép nài Ê-li-sê nhậm lấy, nhưng người từ chối. Na-a-man bèn tiếp rằng: Tuy chẳng nhậm lấy, tôi xin ông cho phép người ta ban cho kẻ tôi tớ ông đủ đất bằng hai con la chở nổi vì từ rày về sau, kẻ tôi tớ ông chẳng muốn dâng của lễ thiêu hay là tế lễ chi cho thần nào khác hơn là Đức Giê-hô-va.**

Sông Giô-đanh là bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là Lẽ thật của Đức Chúa Trời.

Nói đến sông là nói đến dòng nước chảy và nói đến sông Giô-đanh là nói đến biên giới phân cách bờ Đông và bờ Tây giữa sa mạc và xứ Ca-na-an. Sa mạc là nơi khô cằn không dân ở, còn xứ Ca-na-an là vùng đất trù phú đông dân ở.

Giô-đanh trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ **יַרְדֵּן**-Yarden số 3383 ra từ gốc chữ **יָרַד**-Yarad số 3381 có nghĩa là: *Làm cho chìm (đắm) xuống, Nghiêng mình xuống, Hạ mình xuống, Cúi thấp xuống, Nằm úp mặt*

xuống đất, Quy phục, Đánh hạ xuống, Làm cho thất bại, Làm cho không thể thành công;

Sông Giô-đanh là bóng cho quyền năng của Lẽ thật sẽ làm cho những sự thuộc về bản ngã xác thịt của người ta phải bị đánh hạ xuống, làm cho thất bại, bắt phải quy phục, phải chìm xuống, đắm chìm vào trong dòng nước của Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, hầu cho tâm linh của người ta được tái sinh lại cho Đức Chúa Trời.

Na-a-man sau khi đã nghe theo lời phân tích của các tội tớ mình, người đã vâng lời đấng tiên tri Ê-li-sê, là tội tớ của Đức Chúa Trời truyền bảo, mà chịu xuống tắm bảy lần trong dòng nước sông Giô-đanh, thì thân thể của người được hoàn toàn chữa lành. Con số bảy là con số trọn vẹn và khi Na-a-man chấp nhận làm theo lời và tắm đúng bảy lần, thì thân thể của người được chữa lành. Na-a-man bấy giờ nhận biết có Đức Giê-hô-va, và người đã xin với người của Đức Chúa Trời rằng: **Tuy chẳng nhậm lấy, tôi xin ông cho phép người ta ban cho kẻ tôi tớ ông đủ đất bằng hai con la chở nổi vì từ rày về sau, kẻ tôi tớ ông chẳng muốn dâng của lễ thiêu hay là tế lễ chi cho thần nào khác hơn là Đức Giê-hô-va.**

Chính Giăng báp-tít đã làm chứng rằng Chúa Jêsus là lớn hơn mình và Ngài là Đấng sẽ báp-tem người ta bằng Đức Thánh-Linh và bằng lửa, vậy nên khi người thấy Chúa Jêsus lại đến với mình để chịu báp-tem bởi chính mình, thì ông đã từ chối mà nói với Chúa Jêsus rằng: **Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao!**

Chúng ta hãy xem Chúa Jêsus trả lời Giăng báp-tít như thế nào: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: And Jesus answering said unto him, Suffer it to be so now: for thus it becometh us to fulfil all righteousness. Có nghĩa là: **Chúa Jêsus trả lời với Giăng rằng: Bây giờ hãy để điều đó sang một bên, trong trường hợp này thích hợp nhất cho chúng ta là hãy làm trọn mọi việc công bình đã được giao.**

Chúa Jêsus đến với Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh để chịu phép báp-tem không phải là để Ngài ăn năn mà được tha thứ mọi tội lỗi như người ta, bởi vì Ngài là Đấng Thánh vô tội, nhưng lý do Ngài chịu phép báp-tem này đó là **“làm trọn mọi việc công bình đã được giao”** nghĩa là hoàn thành nhiệm vụ mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Chúa Jêsus nhìn nhận sự báp-tem của Ngài như là một sự thúc đẩy công việc của Đức Chúa Trời. Với tư cách là Cha của loài người, Chúa Jêsus chịu báp-tem như một sự đại diện thay cho hết thảy mọi dân tộc xưng tội ở trước mặt Đức Chúa Trời, như Môi-se, như E-xơ-ra, như Nê-hê-mi, như Đa-ni-ên đã làm. Sự báp-tem của Chúa Jêsus đã hậu thuẫn cho công việc mà Giăng báp-tít đã và đang làm, điều đó có nghĩa là giữa công chúng, Chúa Jêsus đã chứng nhận chức vụ của Giăng báp-tít là đến bởi Đức Chúa Cha. Tại nơi Chúa Jêsus chịu báp-tem, Ngài được những người thuộc về Đức Chúa Trời nhận ra Ngài, tức là những người biết ăn năn tội lỗi mình chứ không phải những người Pha-ri-si giả hình hay là những người Sa-đu-sê đến chỉ để nhìn xem những gì người ta làm mà thôi.

Chúa Jêsus là một người hoàn hảo, Ngài không cần đến phép báp-tem, nhưng Ngài chấp nhận phép báp-tem như một sự vâng lời Đức Chúa Cha và Đức Chúa Cha đã lấy làm đẹp lòng về điều Chúa Jêsus đã làm.

Ma-thi-ơ 3:15-17: Giăng bèn vâng lời Ngài. Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Này là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.

Giăng báp-tít là tội tớ của Đức Chúa Trời, ông chưa hề gặp Đức Chúa Jêsus trước đó, nhưng ông biết trách nhiệm của mình là phải rao ra sự ăn năn và sửa soạn lòng của người ta cho Chúa Jêsus - Con một của Đức Chúa Trời. Nhiều người đã nghe lời giảng của Giăng báp-tít và họ đã làm theo sự dạy dỗ của ông. Nhưng bất ngờ Chúa Jêsus xuất hiện không phải là để thăm viếng Giăng báp-tít, nhưng là để chịu người làm báp-tem cho mình. Sự bất ngờ này đã làm cho Giăng báp-tít bối rối và người đã từ chối với lý do: **Chính tôi cần phải chịu Ngài làm phép báp-tem, mà Ngài lại trở đến cùng tôi sao!**

Lý giải của Giăng báp-tít theo cách của loài người xác thịt thì có vẻ hợp lý, nhưng trong Nước Thiên

đàng thì sự suy nghĩ của Giăng báp-tít đã sai, bởi vì mạng lệnh của Đức Chúa Trời giao cho Giăng báp-tít đó là: **Có tiếng kêu rằng: Hãy mở đường trong đồng vắng cho Đức Giê-hô-va; hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sừng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bảy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy. Có tiếng kẻ rằng: Hãy kêu! Và có đáp rằng: Tôi sẽ kêu thế nào? Mọi xác thịt giống như cỏ, nhan sắc nó như hoa ngoài đồng. Cỏ khô, hoa rụng, vì hơi Đức Giê-hô-va thổi qua. Phải, dân này khác nào cỏ ấy: cỏ khô, hoa rụng; nhưng lời của Đức Chúa Trời chúng ta còn mãi đời đời! Ai rao tin lành cho Si-ôn, hãy lên trên núi cao! Ai rao tin lành cho Giê-ru-sa-lem, hãy ra sức cất tiếng lên! Hãy cất tiếng lên, đừng sợ! Hãy bảo các thành của Giu-đa rằng: Đức Chúa Trời của các người đây! Này, Chúa Giê-hô-va sẽ lấy quyền năng mà đến; Ngài dùng cánh tay mình và cai trị. Này, sự ban thưởng Ngài ở nơi Ngài, sự báo trả Ngài ở trước mặt Ngài.** (Ê-sai 40:3-10)

Nếu chúng ta nhìn kỹ vào lời tiên tri này, chúng ta sẽ thấy Danh Đức Giê-hô-va và Danh Đức Chúa Trời được nhắc đến và công việc này được giao cho Giăng báp-tít, tôi tớ của Đức Chúa Trời. Không có một từ nào chỉ về Con một của Đức Chúa Trời hay là một người nào đó được sai đến từ Đức Chúa Trời để tôi tớ của Ngài phải nhận biết mà có cách cư xử khác biệt với những người Giu-đa mà Giăng báp-tít phải đối diện. Nhiệm vụ này được coi là thay mặt Đức Chúa Trời để sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng và trách nhiệm của tôi tớ được giao cho làm công việc này là không được dùng trí khôn của xác thịt mình trong khi thi hành chức vụ mà Đức Chúa Trời đã giao cho, vì Lời của Đức Chúa Trời có phán rõ rằng: **hãy ban bằng đường cái trong đất hoang cho Đức Chúa Trời chúng ta! Mọi nơi sừng thấp sẽ được cao lên; mọi núi mọi gò sẽ bị hạ xuống; các nơi gập ghềnh sẽ làm cho bằng; các nơi dốc hãm sẽ làm thành đồng nội. Bảy giờ sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va sẽ hiện ra, và mọi xác thịt đều sẽ xem thấy; vì miệng Đức Giê-hô-va đã phán vậy.**

Giăng báp-tít không phải làm công việc san núi, lấp nơi trũng hay là uốn nắn đường đi của loài người trên đất này, nhưng các núi, các gò, những nơi trũng thấp của đất, nhưng con đường gập ghềnh được Đức Chúa Trời phán đến đó là nói về cái lòng của loài người xác thịt trên đất này và như vậy, bất kỳ một người nào đang sống ở trên đất này, dù người đó là ai mặc dầu, hoặc vua, hoặc quan, hoặc dân, hoặc người đó là cha, là mẹ của mình thì hết thảy đều phải cúi đầu ăn năn tội lỗi của mình để nhận được sự tha thứ của Đức Chúa Trời và nhận được sự cứu rỗi của Ngài.

Để có thể làm được công việc này, Đức Chúa Trời đã trang bị cho Giăng báp-tít quyền phép của Ê-li, là quyền phép đã giúp cho tiên tri Ê-li có thể đối diện với vua A-háp và thẳng thắn quở trách vua đó về sự gian ác của vua ở trước mặt người ta và Giăng báp-tít cũng quở trách dân Y-sơ-ra-ên, là những người đã đi dẹo hai hàng mà không vâng theo mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

1 Các vua 18:16-46: Vậy, Áp-đi-a đi đón A-háp, và thuật lại cho người. A-háp bèn đi đón Ê-li. Vừa khi A-háp thấy Ê-li, thì nói rằng: Có phải người, là kẻ làm rối loạn Y-sơ-ra-ên chẳng? Ê-li đáp rằng: Chẳng phải tôi làm rối loạn Y-sơ-ra-ên đâu; bèn là vua và nhà cha vua, bởi vì vua đã bỏ điều răn của Đức Giê-hô-va, và đã tin theo thần Ba-anh. Vậy bây giờ vua hãy sai người đi nhóm cả Y-sơ-ra-ên, với bốn trăm năm mươi tiên tri của Ba-anh, và bốn trăm tiên tri của Ất-tạt-tê, ăn tại bàn Giê-sa-bên, khiến họ đến cùng tôi trên núi Cạt-mên. Vậy, A-háp sai người đi nhóm cả dân Y-sơ-ra-ên và những tiên tri đến núi Cạt-mên. Đoạn Ê-li đến trước mặt dân sự mà nói rằng: Các người đi gieo hai bên cho đến chừng nào? Nếu Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, khá theo Ngài; nếu Ba-anh là Đức Chúa Trời, hãy theo hắn. Song dân sự không đáp một lời. Bảy giờ, Ê-li nói với dân sự rằng: Trong vòng những tiên tri của Đức Giê-hô-va, chỉ một mình ta còn lại; còn các tiên tri Ba-anh số là bốn trăm năm mươi người. Vậy, hãy cho chúng ta hai con bò đực; họ phải chọn một con cho mình, sả ra từ miếng, sắp để trên củi, nhưng chớ châm lửa. Còn ta, ta sẽ làm con bò kia, để nó trên củi, nhưng không châm lửa. Đoạn, hãy kêu cầu danh của thần các người, còn ta, ta sẽ kêu cầu Danh của Đức Giê-hô-va. Thần đáp lời bằng lửa, ấy quả là Đức Chúa Trời. Cả dân sự đều đáp rằng: Lời nói rất phải. Ê-li bèn nói với những tiên tri Ba-anh rằng: hãy chọn một con bò đực, làm nó trước đi, vì các người đồng; rồi hãy cầu khẩn danh của thần các người; nhưng chớ châm lửa. Vậy, chúng bắt con bò

mà người ta đã ban cho mà làm nó; rồi từ sớm mai đến trưa, chúng cầu khẩn danh của Ba-anh, và rằng: Hỡi Ba-anh! xin đáp lời chúng tôi. Nhưng chẳng có tiếng gì, cũng chẳng ai đáp lời; chúng đều nhẩy chung quanh bàn thờ mình đã dựng lên. Khi đã đến trưa, Ê-li nhạo chúng mà rằng: Khá la lớn lên đi, vì người là thần; hoặc người đang suy gẫm, hoặc ở đâu xa, hoặc đang đi đường; hay là có lẽ người ngủ, và sẽ thức dậy. Vậy, chúng kêu lớn tiếng; và theo thói lệ họ, lấy gươm giáo gạch vào mình cho đến chừng máu chảy ra. Khi quá trưa rồi, họ cứ nói tiên tri như vậy cho đến giờ dâng của lễ chay ban chiều; nhưng vẫn không có tiếng gì, chẳng ai đáp lời, cũng không cố ý đến. Bấy giờ, Ê-li nói với cả dân sự rằng: Hãy đến gần ta. Dân sự bèn đến gần người. Đoạn, Ê-li sửa lại cái bàn thờ của Đức Giê-hô-va bị phá hủy. Người lấy mười hai hòn đá, theo số mười hai chi phái của các con trai Gia-cốp, là người mà lời của Đức Giê-hô-va đã phán cho rằng: Y-sơ-ra-ên sẽ là tên người. Người dùng mười hai hòn đá ấy mà dựng lên một cái bàn thờ nhân danh Đức Giê-hô-va; chung quanh bàn thờ, người đào một cái mương đựng được hai đấu hạt giống; rồi chất củi, sả bò tơ ra từ miếng, và sắp nó lên trên củi. Kế người nói: Hãy múc đầy bốn bình nước, và đem đổ trên của lễ thiêu và củi. Người lại nói: Hãy làm lần thứ nhì; thì người ta làm lần thứ nhì. Người tiếp: Hãy làm lần thứ ba, và họ làm lần thứ ba, cho đến đổi nước chảy chung quanh bàn thờ, và đầy cái mương nữa. Đến giờ dâng của lễ chay ban chiều, tiên tri Ê-li đến gần và nguyện rằng: Lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, của Y-sác, và của Y-sơ-ra-ên, ngày nay xin hãy tỏ cho người ta biết rằng Ngài là Đức Chúa Trời trong Y-sơ-ra-ên, rằng tôi là kẻ tôi tớ Ngài, và tôi vâng lời Ngài mà làm mọi sự này. Đức Giê-hô-va ôi! Xin nhậm lời tôi, xin đáp lời tôi, hầu cho dân sự này nhìn biết rằng Giê-hô-va là Đức Chúa Trời, và Ngài khiến cho lòng họ trở lại. Lửa của Đức Giê-hô-va bèn giáng xuống, thiêu đốt của lễ thiêu, củi, đá, bụi, và rút nước trong mương. Thấy vậy, cả dân sự sấp mình xuống đất, và la rằng: Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Giê-hô-va là Đức Chúa Trời! Ê-li nói với chúng rằng: Hãy bắt các tiên tri của Ba-anh, chớ cho thoát một người nào. Chúng bèn bắt họ, Ê-li đem họ xuống dưới khe Ki-sôn, và giết họ tại đó. Đoạn, Ê-li nói cùng A-háp rằng: Hãy đi lên, ăn và uống, vì tôi đã nghe tiếng mưa lớn. Vậy, A-háp trở lên dựng ăn uống. Nhưng Ê-li leo lên chót núi Cạt-mên, cúi xuống đất và úp mặt mình giữa hai đầu gối. Đoạn, người nói với kẻ tôi tớ mình rằng: Xin hãy đi lên, ngó về phía biển. Kẻ tôi tớ đi lên xem, nhưng nói rằng: Không có chi hết. Ê-li lại nói: Hãy trở lên bảy lần. Lần thứ bảy, kẻ tôi tớ đáp rằng: Tôi thấy ở phía biển lên một cụm mây nhỏ như lòng bàn tay, Ê-li bèn tiếp: Hãy đi nói với A-háp rằng: Hãy thăng xe và đi xuống, kẻo mưa cầm vua lại chẳng. Trong một lúc, trời bị mây che đen, gió nổi dậy, và có cơn mưa rất lớn. A-háp bèn lên xe mình, đi đến Gít-rê-ên. Tay Đức Giê-hô-va giáng trên Ê-li; người thất lạng, chạy trước A-háp cho đến khi tới Gít-rê-ên.

Thần của Đức Giê-hô-va ngự trong tiên tri Ê-li đã giúp cho Ê-li dạn dĩ thi hành chức vụ của mình thế nào thì Giăng báp-tít cũng vậy, ông đã quở trách những người Sa-đu-sê và những người Pha-ri-si giả hình là dòng dõi rần lục và ông đã thẳng thắn công bố mình là ai ra cho hết thấy những người nào đến hỏi mình.

Giăng 1:19-28: Này là lời chứng của Giăng, khi dân Giu-đa sai mấy thầy tế lễ, mấy người Lê-vi từ thành Giê-ru-sa-lem đến hỏi người rằng: Ông là ai? Người xưng ra, chẳng chối chi hết, xưng rằng mình không phải là Đấng Christ. Họ lại hỏi: Vậy thì ông là ai? phải là Ê-li chăng? Người trả lời: Không phải. Ông phải là đấng tiên tri chẳng: Người trả lời: Không phải. Họ bèn nói: Vậy thì ông là ai? hầu cho chúng tôi trả lời cùng những người đã sai chúng tôi đến. Ông tự xưng mình là ai? Người trả lời: Ta là tiếng của người kêu trong đồng vắng rằng: Hãy ban đường của Chúa cho bằng, như đấng tiên tri Ê-sai đã nói. Những kẻ chịu sai đến cùng Giăng đều là người Pha-ri-si. Họ lại hỏi rằng: Nếu ông chẳng phải Đấng Christ, chẳng phải Ê-li, chẳng phải đấng tiên tri, thì có sao ông làm phép báp-têm? Giăng trả lời: Về phần ta, ta làm phép báp-têm bằng nước; nhưng có một Đấng ở giữa các người mà các người không nhận biết. Ấy là Đấng đến sau ta, ta chẳng đáng mở dây giày Ngài. Những việc đó đã xảy ra tại thành Bê-tha-ni, bên kia sông Giô-đanh, là nơi Giăng làm phép báp-têm.

Giăng báp-tít đã thi hành chức vụ bằng quyền phép của Ê-li, là quyền phép mà Đức Chúa Trời đã ban cho tiên tri Ê-li, để làm công việc sửa soạn cho Chúa một dân sẵn lòng. Giăng báp-tít đã công bố những lời mà mọi người tin Chúa cần phải được nghe cho hiểu và giữ ở trong lòng mình, để giữ lòng của mình khỏi mọi sự cám dỗ của xác thịt, hầu cho làm trọn công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Giăng 3:24-36: Bấy giờ Giăng chưa bị bỏ vào ngục. Và, môn đồ của Giăng có cãi lầy với một người Giu-đa về lễ tinh sạch. Họ đến cùng Giăng và nói rằng: Thưa thầy, kia, người ở cùng thầy bên kia sông Giô-đanh, mà thầy đã làm chứng cho, bây giờ đang làm phép báp-têm, và ai nấy đều đến cùng người. Giăng trả lời rằng: **Ví chẳng từ trên trời ban cho, thì không một người nào có thể lãnh chi được.** Chính các người làm chứng cho ta rằng ta đã nói: **Ấy không phải ta là Đấng Christ, nhưng ta đã được sai đến trước Ngài. Ai mới cưới vợ, nấy là chàng rể, nhưng bạn của chàng rể đứng gần và nghe người, khi nghe tiếng của chàng rể thì rất đổi vui mừng; ấy là sự vui mừng trọn vẹn của ta đó. Ngài phải dấy lên, ta phải hạ xuống. Đấng từ trên cao đến là trên hết mọi loài. Kể từ đất đến là thuộc về đất, và nói ra cũng như là thuộc về đất; còn Đấng từ trời đến thì trên hết mọi loài. Ngài làm chứng về điều Ngài đã thấy và nghe; song không có ai nhận lấy lời chứng của Ngài. Ai đã nhận lấy lời chứng của Ngài thì làm chứng chắc rằng Đức Chúa Trời là thật. Vì Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.**

Những người Giu-đa nói với Giăng báp-tít về việc các môn đồ của Chúa Jê-sus làm phép báp-tem cho những người nào nghe Lời của Đức Chúa Trời qua chức vụ của Đức Chúa Jê-sus, để khích Giăng báp-tít, nhưng Giăng báp-tít đã công bố một lẽ thật căn bản mà hết thảy mọi người tin Chúa và những người hầu việc Ngài phải nhận biết và giữ trong lòng mình cùng nhận biết trách nhiệm của mình phải hoàn thành công việc mà Đức Chúa Trời đã giao phó cho.

Vì trong lòng của nhiều người tin Chúa và những người hầu việc Chúa vẫn còn có sự tranh giành sự ảnh hưởng, sự tôn trọng cho cái tôi của xác thịt mình mà không biết rằng những hành vi đó đã hãm ép công việc của Nước Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jê-sus đã phán: **Các người đã đi xem chi trong đồng vắng? Có phải xem cây sậy bị gió rung chẳng? Các người đi xem cái chi nữa? Có phải xem người mặc áo tốt đẹp chẳng? Kia, những người mặc áo tốt đẹp thì ở trong đền vua. Nhưng các người lại đi xem cái chi nữa? Có phải là xem đấng tiên tri chẳng? Phải, ta nói cùng các người, cũng hơn đấng tiên tri nữa. Ấy vì người đó mà có chép rằng: Nầy, ta sai sứ ta đến trước mặt con, dọn đường sẵn cho con đi. Quả thật, ta nói cùng các người, trong những người bởi đàn bà sanh ra, không có ai được tôn trọng hơn Giăng Báp-tít, nhưng mà kẻ rất nhỏ hèn trong nước thiên đàng còn được tôn trọng hơn người. Song, từ ngày Giăng Báp-tít đến nay, nước thiên đàng bị hãm ép, và là kẻ hãm ép đó choán lấy. Vì hết thảy các đấng tiên tri và sách luật đã nói trước cho đến đời Giăng. Nếu các người muốn hiểu biết, thì ấy là Ê-li, là đấng phải đến. Ai có tai mà nghe, hãy nghe.** (Ma-thi-ơ 11:7-15)

Chúa Jê-sus muốn mọi người thấy rằng Giăng báp-tít đã trung thành với chức vụ mà Đức Chúa Trời đã giao cho mà không hề nghĩ đến quyền lực của xác thịt mình, bởi vì người biết rằng: **Đấng mà Đức Chúa Trời đã sai đến thì rao truyền Lời của Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Trời ban Thánh Linh cho Ngài không chừng mực. Cha yêu Con, và đã giao hết mọi vật trong tay Con. Ai tin Con, thì được sự sống đời đời; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.**

Đức Chúa Jê-sus là Đấng vô tội, nhưng Ngài đã đến với Giăng báp-tít để chịu người làm phép báp-tem và Ngài đã giải thích cho Giăng báp-tít biết rằng, Ngài đến thế gian này là để thi hành mọi điều mà Đức Chúa Cha đã sai bảo và như vậy, Ngài cũng như Giăng báp-tít đều đang cùng làm công việc là tô tở của Đức Chúa Trời và mỗi người phải trung thành với mọi sự mà Đức Chúa Cha đã phán bảo, không có sự tây vị hay vị nể ở trước mặt Đức Chúa Trời. Sau khi được nghe Chúa Jê-sus phán dạy, Giăng báp-tít đã vâng lời và làm báp-tem cho Chúa Jê-sus.

Chúng ta hãy nhìn vào kết quả của sự vâng lời mà Chúa Jê-sus đã làm: **Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jê-sus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài. Tức thì có tiếng từ trên trời phán rằng: Nầy là Con yêu dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng.**

Đức Chúa Trời công bình không hề có sự tây vị, vậy nên khi Đức Chúa Jê-sus đã chịu phép báp-tem

bởi Giăng báp-tít thì điều Chúa Jêsus đã làm đó là đẹp ý Đức Chúa Cha và Ngài được Đức Chúa Cha khen ngợi. Sự khen ngợi của Đức Chúa Trời được công bố ra giữa trời cho muôn vật từ loài người cho đến các thiên sứ của Đức Chúa Trời đều nghe và điều đó có nghĩa là chính Đức Chúa Cha làm chứng cho Đức Chúa Jêsus là Con yêu dấu của Ngài và Đức Chúa Trời muốn hết thảy những người hầu việc Ngài hãy nhìn vào Đức Chúa Jêsus mà học làm theo Ngài để cũng được vinh hiển như Con của Ngài vậy.

Chúa muốn chúng ta ghi nhớ Lời dạy của Chúa Jêsus khi Ngài phán với Giăng báp-tít rằng: **Bây giờ cứ làm đi, vì chúng ta nên làm cho trọn mọi việc công bình như vậy. Bây giờ hãy để điều đó sang một bên, trong trường hợp này thích hợp nhất cho chúng ta là hãy làm trọn mọi việc công bình đã được giao.**

Người hầu việc Chúa phải bỏ qua tất cả mọi sự thuộc về xác thịt cũng phải bỏ qua tất cả mọi sự thuộc về trí khôn của loài người nhưng hãy làm trọn phần công việc mà Đức Chúa Trời đã giao cho, vì ý muốn của Đức Chúa Cha phải được nên trước hết mọi sự.

Việc Giăng báp-tít tôn trọng Đức Chúa Jêsus là đúng, nhưng trong hoàn cảnh này, Chúa Jêsus không đến thăm viếng Giăng báp-tít nhưng Ngài đến chịu phép báp-tem thì người được giao cho chức vụ làm báp-tem phải thi hành công việc mà mình đã được giao cho và đó là sự công bình phải được tôn trọng.

Rô-ma 12:1-8: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời nầy, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Và, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.**

Chúa Jêsus đã phán dạy các môn đồ của Ngài và cũng là cho hết thảy những người hầu việc Ngài phải nhận biết trách nhiệm của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời.

Lu-ca 12:35-48: **Lưng các người phải thắt lại, đèn các người phải thắp lên. Hãy làm như người chờ đợi chủ mình ở tiệc cưới về, để lúc chủ đến gõ cửa thì liền mở. Phước cho những đầy tớ ấy, khi chủ về thấy họ thức canh! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ thắt lưng mình, cho đầy tớ ngồi bàn mình, và đến hầu việc họ. Hoặc canh hai, canh ba, chủ trở về, nếu thấy đầy tớ như vậy thì phước cho họ! Hãy biết rõ, nếu chủ nhà hay kẻ trộm đến giờ nào, thì sẽ tỉnh thức, chẳng để cho nó đào ngạch nhà đâu. Các người cũng vậy, hãy chực cho sẵn sàng, vì Con người sẽ đến trong giờ các người không ngờ. Phi-e-rơ bèn thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, thí dụ nầy Chúa phán cho chúng tôi, hay là cũng cho mọi người? Chúa đáp rằng: Ai là người quản gia ngay thật khôn ngoan, chủ nhà đặt coi cả người nhà mình, để đến dịp tiện, phát lương phạn cho họ? Phước cho đầy tớ ấy khi chủ nhà về, thấy làm như vậy! Quả thật, ta nói cùng các người, chủ sẽ cho nó quản lý cả gia tài mình. Nhưng nếu đầy tớ ấy tự nghĩ rằng: Chủ ta chậm đến; rồi cứ đánh đập đầy tớ trai và gái, ăn uống say sưa, thì chủ nó sẽ đến trong ngày nó không dè, và giờ nó không biết; lấy roi đánh xé da nó, và để cho nó đồng số phận với kẻ bất trung. Đầy tớ nầy đã biết ý chủ mình, mà không sửa soạn sẵn và không theo ý ấy, thì sẽ bị đòn nhiều. Song đầy tớ không biết ý chủ, mà làm việc đáng phạt, thì bị đòn ít. Vì ai được ban cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều; và ai đã được giao cho nhiều, thì sẽ bị đòi lại nhiều hơn.**